**Court of Washington, County of**

***Tòa Án Washington, Quận***

|  |  |
| --- | --- |
| Petitioner  *Nguyên Đơn*  vs.  *kiện*    Respondent DOB  *Bị Đơn* *Ngày Sinh* | **No**:  ***Số:***  **Order Re: Sealing Records of Extreme Risk Protection Order (ORSF, ORSFD)**  ***Lệnh Về: Niêm Phong Hồ Sơ Lệnh Bảo Vệ Rủi Ro Cực Độ***  **Clerk’s action required: III**  ***Việc lục sự cần làm: III*** |

**Order Re: Sealing Records of Extreme Risk Protection Order**

***Lệnh Về: Niêm Phong Hồ Sơ Lệnh Bảo Vệ Rủi Ro Cực Độ***

**I. Basis**

***I. Cơ sở***

THIS MATTER is before the court on Respondent’s motion to seal from public view records of Extreme Risk Protection Order pursuant to RCW 7.105.355.

*VẤN ĐỀ NÀY được đưa ra trước tòa án theo kiến nghị của Bị Đơn về việc niêm phong hồ sơ Lệnh Bảo Vệ Rủi Ro Cực Độ khỏi chế độ xem của công chúng căn cứ theo RCW 7.105.355.*

The court considered the pleadings, relevant portions of the file, and testimony, if any.

*Tòa án đã xem xét các lời bào chữa, các phần liên quan của hồ sơ và lời khai, nếu có.*

**II. Findings**

***II. Phán Quyết***

The court finds that:

*Tòa án nhận thấy rằng:*

[ ] Respondent is/was the prohibited person in a/n:

*Bị Đơn là/đã là người bị ngăn cấm trong a/n:*

[ ] *Temporary Extreme Risk Protection Order Without Notice* entered on (*date*)

*Lệnh Bảo Vệ Rủi Ro Cực Độ Tạm Thời Không Có Thông Báo được ban hành vào (ngày)*

[ ] *Extreme Risk Protection Order* entered on (*date*)

*Lệnh Bảo Vệ Rủi Ro Cực Độ được ban hành vào (ngày)*

In which the court made findings that the order was based solely on threats of self-harm.

*Trong đó tòa án đã đưa các phán quyết rằng lệnh chỉ căn cứ vào lời đe dọa tự làm hại bản thân của tôi.*

[ ] Conditions for sealing have been met because:

*Điều kiện niêm phong đã được đáp ứng bởi vì:*

[ ] Respondent has fully complied with the relinquishment of firearms as ordered by the Extreme Risk Protection Order; and

*Bị Đơn đã tuân thủ đầy đủ việc từ bỏ súng theo lệnh của Lệnh Bảo Vệ Rủi Ro Cực Độ; và*

[ ] There are no pending violations of the Extreme Risk Protection Order; and

*Không có vi phạm nào đang chờ xử lý theo Lệnh Bảo Vệ Rủi Ro Cực Độ; và*

[ ] There are no other active protection orders against Respondent.

*Không có lệnh bảo vệ tích cực nào khác chống lại Bị Đơn.*

[ ] Conditions for sealing have **not** been met because:

*Điều kiện niêm phong đã* ***không*** *được đáp ứng bởi vì:*

[ ] In addition, the court finds as follows:

*Ngoài ra, tòa án nhận thấy như sau:*

**III. Order**

***III. Lệnh***

Based on the findings, the court:

*Căn cứ vào các phán quyết, tòa án:*

[ ] **Granted**: grants the motion to seal pursuant to RCW 7.105.355. The clerk of the court shall seal the entire court file and to secure it from public access.

***Đã Chấp Nhận****: chấp nhận kiến nghị niêm phong căn cứ theo RCW 7.105.355. Lục sự tòa án sẽ niêm phong toàn bộ hồ sơ tòa án và bảo đảm không cho công chúng tiếp cận.*

[ ] **Denied**: denies the motion. The files and records in this case shall not be sealed.

***Đã Từ Chối****: từ chối kiến nghị. Các tập tin và hồ sơ trong vụ kiện này sẽ không được niêm phong.*

Dated:

*Đề ngày:* **Judge/Pro Tem/Commissioner**

***Thẩm Phán/Thẩm Phán Tạm Thời/Ủy Viên***

Print Judge/Pro Tem/Commissioner Name

*Viết In Tên Của Thẩm Phán/Thẩm Phán Tạm Thời/Ủy Viên*

Submitted by:

*Được trình nộp bởi:*

Respondent/Respondent’s Attorney/WSBA No.

*Bị Đơn/Luật Sư của Bị Đơn/WSBA Số*

Print Name

*Tên Viết In*